TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 72 /2022/QĐST-HNGĐ	*Sông Công, ngày 11 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 80 /2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Hoàng Kim Nh, sinh năm 1983; trú tại: Ngõ 270 B, phường C, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Vũ Khắc H, sinh năm 1983 – Luật sư, Văn phòng Luật sư Đại Hải Thủy;

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1978; trú tại: Trung đoàn 209, phường P, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Hoàng Kim Nh và ông Nguyễn Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hoàng Kim Nh và ông Nguyễn Văn N nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nh và ông N có 01 con chung là Nguyễn Ánh Q, sinh ngày 04/02/2010.

Bà Nh và ông N thỏa thuận, giao cho bà Hoàng Kim Nh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Ánh Q đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Ông N có quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Nguyễn Văn N nhất trí cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Ánh Q, sinh ngày 04/02/2010 cùng bà Nh là 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng/ tháng) cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 08/2022.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật, bà Nh có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông N không tự nguyện thi hành khoản tiền cấp dưỡng nuôi con nói trên thì hàng tháng ông N còn phải chịu khoản tiền lãi do chậm thực hiện N vụ trả tiền theo quy định Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Bà Nh, ông N xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về án phí: Bà Hoàng Kim Nh tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con vào Ngân sách Nhà nước. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí Tòa án số 0001644 ngày 13 tháng 7 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Sông Công (2b);
- Chi cục THADS TP. Sông Công;
- UBND phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Dương Văn Bản